TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN H** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37 /2024/QĐST-DS	*H, ngày 15 tháng 8 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 113/2023/TLST-DS ngày 13 tháng 12 năm 2023. Về việc "Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Thạch T; sinh năm 1982. Địa chỉ: Ấp A, xã X huyện H, tỉnh Trà Vinh.

- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn anh Thạch T: Chị Lê Thị P; sinh năm 1995. Địa chỉ: Ấp Cây Da, xã Đôn Xuân, huyện H, tỉnh Trà Vinh.

- Bị đơn: Ông Thạch U, sinh năm 1951. Địa chỉ: Ấp A, xã X, huyện H, tỉnh Trà Vinh.

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1/Bà Kim Thị S; sinh năm 1950 (vợ ông Thạch U)

2/Chị Thạch Thị Sam Ư; sinh năm 1977 (con ông Thạch U)

3/Chị Thạch Thị M; sinh năm 1982 (con ông Thạch U)

4/Chị Thạch Thị S; sinh năm 1979 (con ông Thạch U)

5/Chị Thạch Thị T; sinh năm 1991 (con ông Thạch U)

6/Anh Thạch Năm T; sinh năm 1984 (con ông Thạch U)

Cùng Địa chỉ: Ấp A, xã X, huyện H, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Lê Thị P là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn ông Thạch T và bị đơn Thạch U, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Kim Thị S, chị Thạch Thị Sam Ư, chị Thạch Thị M, chị Thạch Thị S, anh Thạch Năm T và chị Thạch Thị T thống nhất thỏa thuận phần đất tranh chấp theo như kết quả xem xét thẩm định có diện tích 903,6m^2

thuộc thửa 1934, tờ bản đồ số 1, loại đất trồng lúa (thửa 1934 được tách ra từ thửa 667, tờ bản đồ số 1 tư liệu năm 1995) do ông Thạch U đại diện hộ đứng tên quyền sử dụng đất, tọa lạc ấp A, xã X, huyện H, tỉnh Trà Vinh giao cho ông Thạch T trọn quyền quản lý và sử dụng. Phần đất có tứ cận như sau (có sơ đồ kèm theo).

Phía Đông giáp thửa 1935 có kích thước 10,2m

Phía Tây giáp thửa 1722 có kích thước 17,8m

Phía Nam giáp thửa 668 có kích thước 53m;

Phía Bắc giáp đường nhựa và thửa 666 có kích thước 37,8m, 16,9m;

Ông Thạch T được quyền đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền để làm thủ tục tách thửa sang tên đối với diện tích đất nêu trên và thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai theo quy định.

-Về án phí dân sự sơ thẩm: 300.000 đồng, ông Thạch T tự nguyện chịu toàn bộ, ông Thạch U không phải chịu. Cấn trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông Thạch T đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0019316 ngày 01/12/2023 của chi cục thi hành án dân sự huyện H thì ông Thạch T đã nộp xong tiền án phí.

-Về chi phí xem xét thẩm định tại chổ 2.233.425 đồng, ông Thạch T chịu, ông Thạch T đã tạm ứng trước cho Tòa án 5.000.000 đồng, như vậy ông Thạch T được nhận lại tại Tòa án số tiền 2.766.575 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THA huyện H;
- Các đương sự
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hoài Thanh